

Số: 536/2023/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 23 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 548/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 11 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn C; sinh năm 1990

Hộ khẩu thường trú: Tổ 13 phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Số x phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Chị Lê Minh T; sinh năm 1991

Hộ khẩu thường trú: Tổ 13 phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Trú tại: Số x phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 110 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn C và chị Lê Minh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: ghi nhận anh Nguyễn Văn C và chị Lê Minh T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 206/2014, quyển số 02/2014 do UBND phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội cấp cho anh Nguyễn Văn C và chị Lê Minh T ngày 11/11/2014 không còn giá trị pháp lý)

2.2. Về con C:

Xác định anh Nguyễn Văn C và chị Lê Minh T có 01 con C là: Nguyễn Minh T, sinh ngày 25/8/2015.

Ghi nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Văn C và chị Lê Minh T: Giao cho chị Lê Minh T được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Minh T. anh Nguyễn Văn C tự nguyện đóng góp tiền nuôi con cho chị T mỗi tháng là 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) kể từ tháng 11/2023.

Anh Nguyễn Văn C được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con C, không ai được ngăn cản.

2.3. Về tài sản C: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.4. Về công nợ: Anh chị không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2.5. Về án phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Văn C chịu toàn bộ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn và 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo Biên lai số 00181323 ngày 13/11/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- UBND phường N, quận Long Biên, TP Hà Nội.
- (Nơi ĐKKK ngày 11/11/2014);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Tp Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Phương Huyền